

Trần Bá Đệ (Chủ biên) - Lê Cung

GIÁO TRÌNH
LỊCH SỬ VIỆT NAM

Tập VII

Từ 1954 đến 1975



GT.012052



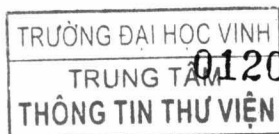
NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

PGS.TS. TRẦN BÁ ĐỆ (Chủ biên) - PGS.TS. LÊ CUNG

GIÁO TRÌNH
LỊCH SỬ VIỆT NAM

Tập VII

TỪ 1954 ĐẾN 1975



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Mã số: 01.01.781/869. ĐH2008

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Lời nói đầu	7
Mở đầu	10
PHẦN II. VIỆT NAM TỪ 1954 ĐẾN 1975	
Chương I. Miền Bắc đấu tranh chống Mĩ - Diệt cường ép đồng bào di cư, hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, cải tạo quan hệ sản xuất. Miền Nam đấu tranh chống chế độ Mĩ - Diệt, gìn giữ hoà bình (1954 - 1960)	
I. Tình hình Việt Nam sau Hiệp định Giơnevơ 1954 và nhiệm vụ cách mạng trong thời kì mới	11
1. Tình hình Việt Nam sau Hiệp định Giơnevơ 1954	11
2. Nhiệm vụ cách mạng trong thời kì mới	13
II. Miền Bắc đấu tranh chống Mĩ - Diệt cường ép đồng bào di cư, hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, cải tạo quan hệ sản xuất (1954 - 1960)	17
1. Thực trạng kinh tế - xã hội miền Bắc sau Hiệp định Giơnevơ 1954	17
2. Đấu tranh chống Mĩ - Diệt cường ép đồng bào di cư	19
3. Hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh (1954 - 1957)	26
4. Cải tạo quan hệ sản xuất, bước đầu phát triển kinh tế - văn hoá (1958 - 1960)	35
5. Củng cố chính quyền, tăng cường phòng thủ đất nước, mở rộng quan hệ quốc tế (1954 - 1960)	40
III. Miền Nam đấu tranh chống chế độ Mĩ - Diệt, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng, tiến tới "Đồng khởi" (1954 - 1959)	48
1. Chính sách của Mĩ - Diệt ở miền Nam	48
2. Đấu tranh chống Mĩ - Diệt, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng (1954 - 1959)	79
3. Phong trào "Đồng khởi" (1959 - 1960)	98
Chương II. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, chiến đấu chống chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mĩ ở miền Nam (1961 - 1965)	
I. Miền Bắc xây dựng bước đầu cơ sở vật chất - kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội (1961 - 1965)	111

1. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (9 - 1960)	111
2. Miền Bắc thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1961 – 1965)	114
II. Miền Nam chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mĩ (1961 - 1965)	120
1. Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mĩ ở miền Nam	120
2. Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ	129
Chương III. Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam và chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất của đế quốc Mĩ (1965 - 1968)	
I. Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mĩ (1965 - 1968)	165
1. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mĩ ở miền Nam	165
2. Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ	171
II. Miền Bắc vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mĩ, vừa sản xuất và thực hiện nghĩa vụ hậu phương kháng chiến (1965 - 1968)	199
1. Mĩ mở rộng chiến tranh không quân và hải quân phá hoại miền Bắc	199
2. Miền Bắc vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, vừa tiếp tục sản xuất	202
3. Miền Bắc thực hiện nghĩa vụ hậu phương kháng chiến	208
Chương IV. Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” ở miền Nam và chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai của đế quốc Mĩ (1969 - 1973)	
I. Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” và “Đồng Dương hoá chiến tranh” của đế quốc Mĩ (1969 - 1973)	216
1. Chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” và “Đồng Dương hoá chiến tranh” của đế quốc Mĩ	216
2. Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” và “Đồng Dương hoá chiến tranh” của đế quốc Mĩ	225
II. Miền Bắc khôi phục và phát triển kinh tế - văn hoá, thực hiện nghĩa vụ hậu phương kháng chiến, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mĩ (1969 - 1973)	261
1. Miền Bắc khôi phục và phát triển kinh tế - văn hoá, thực hiện nghĩa vụ hậu phương kháng chiến (1969 - 1972)	261
2. Miền Bắc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mĩ (1972 - 1973)	273
III. Đấu tranh trên mặt trận ngoại giao. Hiệp định Pari 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam	279
1. Đấu tranh đòi Mĩ xuống thang chiến tranh và thương lượng ở Hội nghị Pari	279

2. Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam	282
Chương V. Khôi phục và phát triển kinh tế - văn hoá miền Bắc, củng cố quốc phòng, ra sức chi viện cho tiền tuyến, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973 - 1975)	
I. Cục diện chiến tranh Việt Nam sau Hiệp định Pari 1973	292
II. Miền Bắc khôi phục và phát triển kinh tế, văn hoá, củng cố quốc phòng, ra sức chi viện cho tiền tuyến miền Nam	294
1. Khôi phục và phát triển kinh tế, văn hoá miền Bắc	294
2. Củng cố quốc phòng, ra sức chi viện cho tiền tuyến miền Nam	298
III. Miền Nam đấu tranh chống địch "Bình định - lấn chiếm", tạo thế và lực tiến tới giải phóng hoàn toàn	304
1. Đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn tiếp tục chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh"	304
2. Miền Nam đấu tranh chống địch "Bình định - lấn chiếm", tạo thế và lực tiến tới giải phóng hoàn toàn	306
IV. Giải phóng hoàn toàn miền Nam, giành toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc	310
1. Chủ trương, kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam	310
2. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975	314
V. Ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)	326
1. Ý nghĩa lịch sử	326
2. Nguyên nhân thắng lợi	328
Tổng kết tập II (1954 - 1975)	336

LỜI NÓI ĐẦU

Bộ môn Lịch sử của Trường Đại học Sư phạm (ĐHSP) Hà Nội hình thành từ lúc Trường ĐHSP Hà Nội được thành lập (11-10-1951) và trở thành một Khoa từ năm học 1963-1964. Ngay từ những năm đầu tiên, tài liệu học tập về Lịch sử Việt Nam, Lịch sử thế giới, Phương pháp dạy học Lịch sử và nhiều bộ môn bổ trợ khác được biên soạn.

Từ sau năm học 1958-1959, giảng viên khoa Lịch sử Trường ĐHSP Hà Nội bắt đầu biên soạn các giáo trình về Lịch sử và Phương pháp dạy học Lịch sử, dịch nhiều sách của nước ngoài, chủ yếu của Liên Xô và Trung Quốc làm tài liệu học tập, nghiên cứu cho sinh viên, bồi dưỡng cán bộ trẻ. Cho đến năm 2005, khoa Lịch sử Trường ĐHSP Hà Nội đã hoàn thành việc biên soạn giáo trình, chuyên đề, tài liệu tham khảo của tất cả các môn học theo chương trình đào tạo đã ban hành cho các trường ĐHSP. Đây là kết quả lao động khoa học của nhiều thế hệ cán bộ, giảng viên mà người đặt nền móng là GS Phạm Huy Thông, GS Chiêm Tế, GS Lê Văn Sáu.

Tác giả giáo trình các môn học là những giảng viên sau:

- **Lịch sử Việt Nam:** GS.TS Trương Hữu Quýnh, GS Nguyễn Đức Nghinh, PGS Nguyễn Văn Kiệm, PGS.TS Nguyễn Phan Quang, PGS.TS Nguyễn Cảnh Minh, PGS Hồ Song, GVC Ngô Thị Chính, GVC Bạch Ngọc Anh, GVC Trần Thị Thục Nga, PGS.TS Trần Bá Đệ, GS.TS Nguyễn Ngọc Cơ, PGS.TS Đào Tố Uyên, PGS.TS Nguyễn Đình Lễ...

- **Lịch sử thế giới:** GS Phạm Huy Thông, GS Chiêm Tế, GS Lê Văn Sáu, PGS Đặng Đức An, GVC Phạm Hồng Việt, PGS Trần Văn Trị, GVC Nguyễn Văn Đức, PGS Phạm Gia Hải, PGS Phạm Hữu Lư, GS.TS Phan Ngọc Liên, GVC Nguyễn Xuân Kỳ, GS Nguyễn Anh Thái, PGS Nguyễn Xuân Trúc, GVC Nguyễn Lam Kiều, GVC Nguyễn Thị Ngọc Quế, PGS.TS Nghiêm Đình Vỳ, PGS.TS Đinh Ngọc Bào, GS.TS Đỗ Thanh Bình, PGS.TS Trần Thị Vinh, PGS.TS Đặng Thanh Toán...

- Phương pháp dạy học Lịch sử: Hoàng Triều, PGS Trần Văn Trị, GS.TS Phan Ngọc Liên, PGS.TS Trịnh Đình Tùng, GS.TS Nguyễn Thị Côi...

Nhiều tác giả trên cũng tham gia biên soạn giáo trình những môn học khác: Nhập môn sử học, Phương pháp luận sử học, Lịch sử sử học,... Một số

cán bộ các Viện nghiên cứu khoa học, giảng viên các trường đại học cũng tham gia biên soạn các giáo trình này.

Những giáo trình được biên soạn đã góp phần không nhỏ vào việc đào tạo giáo viên Lịch sử ở các trường ĐHSP trong nước.

Trong công cuộc đổi mới giáo dục của nước ta và sự phát triển của khoa học Lịch sử, khoa học Giáo dục nói chung, Giáo dục lịch sử nói riêng, việc bổ sung, điều chỉnh nội dung các giáo trình cho cập nhật là điều cần thiết. Trên thực tế, trong hơn 40 năm qua, các giáo trình của Khoa được chỉnh biên nhiều lần để đáp ứng kịp thời yêu cầu đào tạo. Việc biên soạn giáo trình mới lần này vẫn kế thừa những thành tựu, kinh nghiệm biên soạn các giáo trình trước. Đây là một sự kế thừa và phát triển. Các tác giả giáo trình mới trân trọng ghi nhận công lao và tỏ lòng biết ơn đối với các tác giả các giáo trình trước, đặc biệt đối với các Giáo sư, Giảng viên đã từ trần.

Giáo trình được biên soạn theo dự thảo Chương trình ngành Lịch sử các trường ĐHSP. Vì vậy, công trình không chỉ đảm bảo việc tiếp thụ những thành tựu khoa học mới (về lịch sử và giáo dục lịch sử) mà còn thể hiện yêu cầu sư phạm của một *giáo trình đại học*.

Nội dung các giáo trình, về cơ bản, gồm các phần chủ yếu sau:

- **Phần Mở đầu:** Cấu tạo sách theo chương trình mới, nội dung cơ bản được trình bày, đặc điểm, yêu cầu biên soạn, hướng dẫn sử dụng.

- **Các Chương** được cấu tạo theo học phần, song vẫn đảm bảo tính lịch sử của quá trình phát triển xã hội loài người và dân tộc cũng như tính logic của các vấn đề được trình bày để sinh viên nghiên cứu, học tập.

- Sau mỗi Chương có *tài liệu đọc thêm* (chủ yếu là tài liệu gốc, đoạn trích trong tác phẩm của Mác, Ăngghen, Lênin, Hồ Chí Minh, Văn kiện Đảng...), câu hỏi - bài tập, hướng dẫn học tập...

- **Kết luận chung:** Những vấn đề cơ bản về nội dung của giáo trình hay học phần, về phương pháp nghiên cứu, học tập của sinh viên.

- **Tài liệu tham khảo chủ yếu** trong biên soạn.

- **Bảng tra cứu thuật ngữ, khái niệm.**

Các tác giả biên soạn giáo trình gồm những giảng viên khoa Lịch sử trường ĐHSP Hà Nội và các trường ĐH Vinh, ĐHSP Huế, ĐHSP Thái Nguyên, ĐH Quy Nhơn, ĐHSP Thành phố Hồ Chí Minh, ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn - ĐHQG Hà Nội.

Để đảm bảo các kế hoạch biên soạn và sự thống nhất ở mức độ nhất định hình thức các giáo trình, Ban Chủ nhiệm khoa Lịch sử trường ĐHSP Hà Nội cử Ban Phụ trách gồm: